

Bản án số: 57/2020/HS-PT

Ngày 18 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thanh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành

Ông Vũ Văn Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Mậu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 56/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 83/2020/QĐXXPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Lưu Kim K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo

Lưu Kim K, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Kim H(đã chết) và bà: Diệp Thị X; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo là: Ông Lê Văn D - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người bị hại: Ông Lưu Xuân Đ, sinh năm 1945 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Dương Thị X, sinh năm 1949; anh Lưu Văn P, sinh năm 1972; anh Lưu Phương N, sinh năm 1975; anh Lưu Văn D,

sinh năm 1978; anh Lưu Trung K, sinh năm 1981; chị Lưu Thị M, sinh năm 1983; đều trú tại: Thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà X, anh N, anh D, anh K, chị M là: Anh Lưu Văn P, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Diệp Thị X, sinh năm 1980; trú tại: Thôn Làng Hà, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện TD, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/7/2019, Lưu Kim K không có giấy phép lái xe theo quy định, thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Janus màu trắng chưa có biển kiểm soát (do xe vừa mới mua) của mẹ K là bà Diệp Thị X để ở nhà bếp, chìa khóa xe để ở đầu giường ngủ, chị X không ở nhà nên K đã tự ý lấy xe mô tô này để đi chơi. K một mình điều khiển xe mô tô đi từ nhà ở thôn Làng Hà, xã Hồ Sơn ra ngã tư thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn rồi theo tỉnh lộ 302 theo hướng Hồ Sơn đi Hợp Châu để đi đến quán internet ở thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn chơi điện tử. Khi đi đến đoạn đường gần khu vực chợ nông thôn xã Hồ Sơn, K điều khiển xe di chuyển với tốc độ khoảng 50km/h đến 60km/h (theo K khai nhận) thì phát hiện phía trước cách khoảng 10m có xe mô tô biển kiểm soát 88F1-9948 do ông Lưu Xuân Đ ở thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo điều khiển đi từ trong ngõ đi ra theo hướng cắt ngang đường tỉnh lộ 302 sang chợ nông thôn xã Hồ Sơn và đang đi đến làn đường mà K di chuyển. Do K điều khiển xe mô tô đi với tốc độ nhanh, chỉ sử dụng tay phải để điều khiển xe còn tay trái giơ lên chỉnh mũ bảo hiểm, nên không kịp xử lý dẫn đến xe mô tô do K điều khiển đâm vào giữa xe mô tô do ông Đ điều khiển, làm cả hai ngã ra đường. Hậu quả: Lưu Kim K bị vỡ xương hàm trên và xương má, xây sát da chân tay điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 24/7/2019 đến ngày 10/8/2019 thì ra viện; ông Lưu Xuân Đ bị chấn thương sọ não, hàm mặt, chấn thương căng chân phải đa thương tích được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 25/7/2019, thì ông Đ chết; 02 xe mô tô hư hỏng nặng.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tam Đảo đã tạm giữ 01 xe mô tô BKS 88F1-9948; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Janus màu trắng chưa có biển kiểm soát; Tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm phương tiện và trưng cầu giám định tử thi để xác định nguyên nhân cái chết của Lưu Xuân Đ theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 85/TT ngày 29/7/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“V. PHẦN KẾT LUẬN

1. Dấu hiệu qua giám định:

Nhiều vết xây sát da và bầm tím, ít vết thương rách da cơ. Chấn thương sọ não nặng, rạn vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh đầu bên trái. Chấn thương ngực kín gây các xương sườn từ số 3 đến số 8 bên trái. Chấn thương chi dưới, cụt mất đốt 2 ngón I chân phải.

2. Nguyên nhân chết: “Sốc đa chấn thương sau điều trị không hồi phục....”

Ngày 05/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo có Quyết định trưng cầu giám định số 276, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định hình ảnh, trích xuất từ video thu được tại hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định số 6649/C09-P6 ngày 28/11/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp vi deo gửi giám định; Trích xuất được 10 ảnh trong khoảng thời gian từ 2019-07-24 12:34:48 đến 2019-07-24 12:35:00...”

Hình ảnh vi deo thu giữ được phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết quả định giá tài sản: Tại bản kết luận định giá tài sản số 721a/KL-HĐĐG ngày 13/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Janus, tài sản đã cũ, đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại của tài sản là 7.790.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 88F1-9948 tài sản đã cũ, đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại của tài sản là 1.910.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Janus màu trắng chưa có biển kiểm soát (do bà X vừa mới mua), quá trình điều tra xác định xe mô tô YAMAHA JANUS màu sơn trắng, số máy E3Y8E102185 được bà Diệp Thị X (mẹ của K) mua tại Công ty TNHH thương mại và phát triển A ngày 22/7/2019 đồng thời Công ty hỗ trợ đăng ký xe và hẹn ngày 30/7/2019 sẽ bàn giao biển kiểm soát và đăng ký xe. Trưa ngày 24/7/2019, bà X không có mặt ở nhà, K tự ý lấy xe đi, bà X không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà X. Ngày 07/01/2020, bà X có đề nghị xin lại chiếc xe.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 9948, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Lưu Xuân Đ, nay ông Đ đã chết nên đề nghị trả lại cho gia đình ông Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lưu Kim K đã thỏa thuận với gia đình ông Đ, K phải bồi thường cho gia đình ông Đ tổng số tiền 60.000.000đ là tiền mai táng phí, tiền sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng, K đã bồi thường đủ. Sau khi nhận đủ tiền, gia đình ông Đ không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho K.

Trong vụ án này ông Lưu Xuân Đ là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F1-9948 đi từ trong ngõ (đường nhánh) đi ra đường tỉnh lộ 302 (có biển báo đường ưu tiên) nhưng ông Đ không nhường đường cho xe của K đi trên đường ưu tiên, đã vi phạm vào khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Khoản 3 Điều 24 quy định: *Nhường đường tại nơi giao nhau: “3. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.”*. Do vậy, vụ tai nạn trên xảy ra có một phần lỗi thuộc về ông Lưu Xuân Đ nhưng ông Đ đã chết nên không đề cập xử lý.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Kim K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Kim K 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Trả lại cho bà Diệp Thị X 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Janus màu trắng chưa có biển kiểm soát.

Trả lại cho gia đình ông Lưu Xuân Đ 01 xe mô tô biển kiểm soát 88F1-9948.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/2/2020).

Ngoài ra Bản án còn quyết định về án phí, tuyên về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Ngày 07/5/2020, bị cáo Lưu Kim K có đơn kháng cáo xin được giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lưu Kim K giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 và 334; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lưu Kim K, giảm hình phạt cho bị cáo, phạt bị cáo từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù.

Ông Lê Văn D bào chữa cho bị cáo K đã trình bày lời bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án nhẹ mức án cho bị cáo K vì gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi. Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả, được gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, tạo cơ hội cho bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại đến Tòa. Tuy nhiên đại diện gia đình bị hại vắng mặt lần thứ hai không lý do. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm phương tiện; Kết luận giám định hình ảnh trích xuất từ vidio của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an cùng các tài liệu khác thu thập trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/7/2019, Lưu Kim K không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Janus màu trắng chưa có biển kiểm soát đi từ nhà ở ra đường tỉnh lộ 302 theo hướng Hồ Sơn đi Hợp Châu để đi chơi điện tử. Khi đi đến đoạn đường gần khu vực chợ nông thôn xã Hồ Sơn, K điều khiển xe di chuyển với tốc độ khoảng 50km/h đến 60km/h thì

phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 88F1-9948 do ông Lưu Xuân Đ điều khiển đi từ trong ngõ ra cắt ngang đường tỉnh lộ 302 sang chợ nông thôn xã Hồ Sơn. Do K điều khiển xe mô tô đi với tốc độ nhanh, nên khi phát hiện ông Đ sang đường, K đã không kịp xử lý dẫn đến xe mô tô do K điều khiển đâm vào giữa xe mô tô do ông Đ điều khiển. Hậu quả: ông Lưu Xuân Đ bị thương nặng phải đi cấp cứu, đến ngày 25/7/2019 thì tử vong. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương sau điều trị không phục hồi.

Hành vi nêu trên của Lưu Kim K vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây ra tai nạn dẫn đến chết người, hành vi của K vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm; khoản 1 Điều 11 về Chấp hành báo hiệu đường bộ và khoản 1 Điều 5 TT 91/2015/TT-BGTVT.

Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “9. *Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định...*”

Khoản 1 Điều 11 quy định: “1. *Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.*”

Khoản 1 Điều 5 TT 91 quy định: “Điều 5. *Các trường hợp phải giảm tốc độ*
Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. *Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường..”.*

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ mức án cho bị cáo (các tình tiết đã được áp dụng là điểm s, p khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào); đã xét xử bị cáo 3 năm tù.

Mức án Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy có thể chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần (xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt) để tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo vì bị cáo không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô gây hậu quả nghiêm trọng; bị cáo bị truy tố theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, mức án từ 3 năm đến 10 năm tù, thuộc trường hợp nghiêm

trọng. Nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lưu Kim K.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

Áp dụng: Điều 54; điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Kim K 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân huyện TD;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Chi cục THA dân sự huyện TD;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Hoàng Thanh